

什么	what
他	he, him
叫	call, is called
名字	name
大中	[a given name]
大卫	[a given name]
女	female
女孩子	nǚ hái zi girl
她	she, her
姓	(one's) surname is ...; to be surnamed; surname; last name; family name

姓名	xìngmíng - full name
小文	[a given name]
您贵姓	nín guì xìng - what is your surname? (polite)
李	[a family name], (a surname); plum lǐ
王	[a family name], ( a surname); king wáng
玛丽	[a given name]
男	male (nán)
男孩子	nán hái zi - boy
白	[a family name], a family name - bái- white